

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HUNG H  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HNGĐ- ST  
Ngày: 27- 12- 2022  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG H, TỈNH THÁI BÌNH**

**- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trương Văn Luân
- Bà Phạm Thị Huệ

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Trường- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 366/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc: ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Quốc Tr, sinh năm 1971
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1968

Đều ở địa chỉ: Thôn Á, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Anh Tr có mặt tại phiên tòa. Chị H xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Trần Quốc Tr trình bày:

Anh kết hôn tự nguyện với chị Nguyễn Thị Hồng H và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điệp Nông, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình vào ngày 22/12/1992. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp và thường xuyên xảy ra cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn chị H. Anh và chị H có hai con chung là Trần Minh T, sinh ngày 24/12/1993 và Trần Minh T1, sinh ngày 23/10/2002. Hai con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về

quan hệ tài sản.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị Hồng H trong bản tự khai đã xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như anh Tr trình bày. Quá trình vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh Tr có quan hệ với nhiều người phụ nữ khác. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2022 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí ly hôn với anh Tr. Chị và anh Tr có hai con chung như anh Tr đã trình bày. Hiện hai con chung đều đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Quốc Tr và chị Nguyễn Thị Hồng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay không quan tâm đến nhau và đều nhất trí giải quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa anh Tr và chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho anh Tr được ly hôn chị H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung: hai con chung của anh Tr và chị H đều đã đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động nên không đặt ra giải quyết về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung.

Về quan hệ tài sản: anh Tr và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: anh Tr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Về quan hệ hôn nhân: xử cho anh Trần Quốc Tr được ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng H.

**2.** Về án phí: anh Trần Quốc Tr phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Tr đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005899 ngày 11/11/2022 của Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình tHnh tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Về quyền kháng cáo: anh Trần Quốc Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Hồng H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Hưng H,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng H,
- UBND xã Điệp Nông, H. Hưng H,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế Hùng**